**Mẫu số 01/HTĐT**

|  |  |
| --- | --- |
| **TÊN DOANH NGHIỆP -------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc ---------------** |
| (Số hiệu văn bản) | *…, ngày … tháng … năm …* |

**VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ CHI PHÍ**

*(Hỗ trợ theo mục 1 Chương III Nghị định số 182/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định về thành lập, quản lý và sử dụng Quỹ Hỗ trợ đầu tư)*

Kính gửi: (Tên cơ quan tiếp nhận hồ sơ).

**I. Thông tin về đối tượng đề nghị hỗ trợ chi phí**

1. Tên doanh nghiệp:...

2. Mã số doanh nghiệp:...

3. Thông tin dự án đầu tư[[1]](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Doanh-nghiep/Nghi-dinh-182-2024-ND-CP-quan-ly-su-dung-Quy-Ho-tro-dau-tu-638056.aspx?anchor=dieu_10" \l "_ftn1): Giấy phép đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư/Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư/Quyết định chủ trương đầu tư/Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư/Quyết định chấp thuận nhà đầu tư số ... do ... *(tên cơ quan cấp)* cấp lần đầu ngày: ..., lần điều chỉnh gần nhất trước thời điểm Nghị định này có hiệu lực ngày:../lần điều chỉnh gần nhất *(nếu có)* ngày:...

4. Địa chỉ trụ sở chính:...

5. Địa điểm thực hiện dự án1:...

6. Điện thoại: ... Fax: ... Email:... Website: ...

7. Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp:...

8. Tên và số tài khoản ngân hàng:...

**II. Nội dung đề nghị hỗ trợ chi phí**

1. Năm tài chính đề nghị hỗ trợ chi phí:

2. Đối tượng được hưởng hỗ trợ chi phí: *(Đề nghị đánh dấu*(x)*vào ô trống thích hợp)*

|  |  |
| --- | --- |
| Doanh nghiệp công nghệ cao | □ |
| Doanh nghiệp có dự án đầu tư sản xuất sản phẩm công nghệ cao | □ |
| Doanh nghiệp có dự án ứng dụng công nghệ cao | □ |
| Doanh nghiệp có dự án đầu tư trung tâm nghiên cứu và phát triển | □ |

3. Hạng mục hỗ trợ chi phí:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **Hạng mục hỗ trợ chi phí** | **Số tiền đề nghị hỗ trợ chi phí** |
| 1 | Hỗ trợ chi phí đào tạo, phát triển nguồn nhân lực |  |
| 2 | Hỗ trợ chi phí nghiên cứu và phát triển |  |
| 3 | Hỗ trợ chi phí đầu tư tạo tài sản cố định |  |
| 4 | Hỗ trợ chi phí sản xuất sản phẩm công nghệ cao |  |
| 5 | Hỗ trợ chi phí đầu tư công trình hạ tầng xã hội |  |
| **Tổng** | |  |

**III. Giải trình các nội dung thẩm định**

**1. Giải trình về việc đáp ứng các tiêu chí và điều kiện của đối tượng được hưởng hỗ trợ:** *(Doanh nghiệp giải trình sự phù hợp về đối tượng trong lĩnh vực công nghệ cao, đầu tư trung tâm nghiên cứu phát triển, thỏa mãn các điều kiện về quy mô vốn đầu tư, tiến độ giải ngân, thực trạng tuân thủ các quy định liên quan, ...quy định tại**Điều 18 của Nghị định này).*

**2. Giải trình về sự phù hợp với các nguyên tắc áp dụng chính sách hỗ trợ:** *(Doanh nghiệp giải trình sự phù hợp của đề nghị hỗ trợ cụ thể của doanh nghiệp với các nguyên tắc áp dụng chính sách hỗ trợ quy định tại**Điều 3 của Nghị định này).*

**3. Giải trình về việc đáp ứng các điều kiện để xác định mức hỗ trợ chi phí:** *(Doanh nghiệp giải trình sự phù hợp của đề nghị hỗ trợ với mức hỗ trợ và cách tính hỗ trợ quy định tại các**Điều 19, 20,**21, 22, 23 của Nghị định này và các căn cứ để xác định mức hỗ trợ gồm chi phí đủ điều kiện, tỷ lệ, số tiền hỗ trợ...).*

**4. Giải trình về sự phù hợp của đề xuất hỗ trợ chi phí với các hạng mục hỗ trợ chi phí quy định tại Nghị định này:** *(Doanh nghiệp giải trình sự phù hợp của đề nghị hỗ trợ với phạm vi chi phí được hỗ trợ quy định tại các**Điều 19, 20,**21, 22, 23 của Nghị định này).*

**5. Giải trình về tình hình thực hiện cam kết giải ngân vốn đầu tư của dự án:** *(Doanh nghiệp giải trình về tình hình thực hiện cam kết giải ngân vốn đầu tư phù hợp với quy định tại**Điều 18 của Nghị định này).*

**6. Giải trình về tình hình sử dụng lao động và tuân thủ quy định về đóng bảo hiểm xã hội cho người lao động; tình hình thực hiện nghĩa vụ thuế của doanh nghiệp:** *(Doanh nghiệp giải trình việc tình hình sử dụng lao động và việc thực hiện tuân thủ về lao động, bảo hiểm và nghĩa vụ thuế).*

**7. Giải trình về hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh, hiệu quả kinh tế - xã hội của dự án:** *(Doanh nghiệp giải trình về hiệu quả hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp, dự án; hiệu quả lan tỏa của doanh nghiệp, dự án đối với nền kinh tế và cộng đồng).*

**8. Giải trình về tình hình thực hiện các cam kết khác của doanh nghiệp để được hưởng hỗ trợ theo quy định tại Nghị định này:** *(Doanh nghiệp giải trình về tình hình thực hiện các cam kết khác có liên quan đến đề nghị hỗ trợ của doanh nghiệp theo quy định tại Nghị định này như: cam kết sử dụng nhân lực, cam kết đào tạo kỹ sư, cam kết sử dụng tài sản cố định tăng thêm, ......)*

**IV. Doanh nghiệp cam kết**

Tự kê khai và chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác, trung thực của hồ sơ và các văn bản gửi cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

**V. Hồ sơ kèm theo**

1. Các tài liệu quy định tại Điều 28 Nghị định số 182/2024/NĐ-CP.

2. Các hồ sơ liên quan khác *(nếu có).*

|  |  |
| --- | --- |
|  | **ĐẠI DIỆN DOANH NGHIỆP** *(Ký, ghi họ tên và đóng dấu (nếu có))* |

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

1. Doanh nghiệp kê khai thông tin và bản sao tương ứng với các trường hợp được quy định tại Điều 18 Nghị định số 182/2024/NĐ-CP.